

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VAY VÀ TRẢ NỢ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2023

Kỳ báo cáo: 6 tháng năm 2023

(Kèm theo Báo cáo số: 2589 /STC-QLNS ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Sở Tài chính Hải Dương)

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Dư nợ đầu năm (ngày 01 tháng 01 năm 2023)	LŨY KẾ THỰC HIỆN 6 THÁNG NĂM 2023				Dư nợ ngày 30 tháng 6 năm 2023
			Vay trong kỳ	Trả nợ trong kỳ			
				Gốc	Lãi + Phí	Tổng	
	<i>A</i>	<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3+4</i>	<i>6 = (I+2-3)</i>
	TỔNG CỘNG	371,833,566,846	-	2,746,465,185	5,899,943,308	8,646,408,493	369,087,101,661
I	Vay phát hành trái phiếu chính quyền địa phương						
II	Tạm ứng ngân quỹ nhà nước						
III	Vay các tổ chức tài chính, tín dụng						
1	Vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam						
2	Vay các tổ chức tài chính, tín dụng						
IV	Vay lại vốn vay nước ngoài	369,250,271,225	-	1,454,817,375	5,860,763,324	7,315,580,699	367,795,453,850
1	Dự án cấp nước sạch về VSNT Đồng bằng Sông Hồng	82,224,766,709	-			-	82,224,766,709
2	Dự án năng lượng nông thôn ReII	30,841,729,350	-			-	30,841,729,350
3	Dự án Phát triển tổng hợp các đô thị động lực - TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương	233,528,349,291	-		5,592,909,816	5,592,909,816	233,528,349,291
4	Sửa chữa nâng cao an toàn đập WB8	22,655,425,875	-	1,454,817,375	267,853,508	1,722,670,883	21,200,608,500
V	Vay khác	2,583,295,621	-	1,291,647,810	39,179,984	1,330,827,794	1,291,647,811
1	Dự án Nhà máy chế biến phân hữu cơ từ rác thải sinh hoạt tỉnh Hải Dương	2,583,295,621	-	1,291,647,810	39,179,984	1,330,827,794	1,291,647,811
	<i>Nguồn trả nợ từ Ngân sách tỉnh</i>		-				
	<i>Nguồn trả nợ từ Doanh nghiệp</i>		-	<i>1,291,647,810</i>	<i>39,179,984</i>		